

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁT TIÊN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 09/2017/HNGĐ - ST

Ngày: 21- 9- 2017

V/v tranh chấp “ly hôn”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Diện

2. Bà Đào Thị Lê

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Anh Hào.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Ngô Trí Văn - kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 59/2017/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2017 về tranh chấp “*ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2017/QĐXX- ST ngày 16 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn B – Sinh năm 1993. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn C – Xã A – Cát Tiên – Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà Trần Thị C – Sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn C – Xã A – Cát Tiên – Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 7 năm 2017. Nguyên đơn ông Nguyễn Văn B trình bày:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn B kết hôn với bà Trần Thị C, tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng vào ngày 30/6/2015 (giấy đăng ký số 09/2015). Trong thời gian sống chung vợ chồng thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn, cuộc sống chung không hạnh phúc, bà C bỏ về mẹ đẻ sống hơn một năm, bỏ con hơn một tháng tuổi lại cho ông và bà nội nuôi dưỡng cho đến nay, vợ chồng không còn sống chung,

cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể nào tiếp tục chung sống nên ông xin được ly hôn với bà C.

Về con chung: Có 01 người con chung Nguyễn Thị E, sinh ngày 16/3/2016 hiện nay do ông nuôi dưỡng. Ông xin nguyện vọng được nuôi con chung, về cấp dưỡng nuôi con ông không yêu cầu bà C cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông trình bày không có tài sản chung không yêu cầu giải quyết.

Tại văn bản bị đơn bà C trình bày:

Về hôn nhân: Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, ông B đánh đập bà khi con hai tháng tuổi, do bà bị ốm nên giao con lại cho ông B và bà nội nuôi dưỡng, vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2016 cho đến nay, bà đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 người con chung Nguyễn Thị E, sinh ngày 16/3/2016 bà có nguyện vọng nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng; Về tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn B giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn với bà Trần Thị C, về con chung ông xin được nuôi con chung, về cấp dưỡng không yêu cầu bà Thảo cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trần Thị C được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Ý kiến phát biểu kiểm sát viên tại phiên tòa: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án như sau: Thực hiện đúng trình tự thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định.

Về nội dung: Ông B yêu cầu xin ly hôn với bà C, trong hồ sơ vụ án ông B và bà C thừa nhận vợ chồng sống mâu thuẫn không hạnh phúc. Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông B cho ông B được ly hôn với bà C, về con chung đề nghị giao con chung Nguyễn Thị E cho ông B nuôi dưỡng, về cấp dưỡng ông E không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

Bị đơn Bà Trần Thị C được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không thuộc vào trường hợp bất khả kháng nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 bộ luật tố tụng dân sự 2015 tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

[2] Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn B kết hôn với bà Trần Thị C là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến cuộc sống chung không hạnh phúc, cả hai sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay, hôn nhân

lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay ông B và bà C xác định cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Do đó có căn cứ chấp nhận đơn xin ly hôn của ông B cho ông B ly hôn với bà C theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có 01 người con Nguyễn Thị E, sinh ngày 16/3/2016 hiện ông B đang nuôi dưỡng. Ông B có nguyện vọng được nuôi con, tuy con chưa đủ 36 tháng tuổi được ưu tiên cho mẹ nuôi dưỡng nhưng từ khi cháu sinh được 02 tháng tuổi bà C không chăm sóc giao lại cho ông B và gia đình ông B nuôi dưỡng cho đến nay. Việc nuôi con của ông B và gia đình ông từ khi cháu 02 tháng tuổi cho đến nay được đảm bảo nên cần chấp nhận giao con chung Nguyễn Thị E cho ông B tiếp tục nuôi dưỡng, đối với yêu cầu bà C xin được nuôi con nhưng tại phiên tòa bà Thảo vắng mặt không có lý do từ bỏ quyền, việc yêu cầu nuôi con chung của bà không chấp nhận.

[4] Về cấp dưỡng: Ông B không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con đây là yêu cầu tự nguyện nên cần chấp nhận.

[5] Về tài sản chung: Ông B và bà C trình bày không có tài sản nên không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[6] Về Nợ chung: Ông B và bà C trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[7] Về án phí: Nguyễn Văn B là nguyên đơn nên phải chịu án phí HNGĐ sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 150 của BLTTDS năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017.

Về hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của ông Nguyễn Văn B, cho ông Nguyễn Văn B ly hôn với bà Trần Thị C.

Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Thị E, sinh ngày 16/3/2016 cho ông Nguyễn Văn B nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn B phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí HNGĐ – ST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0000069 ngày 07 tháng 7 năm 2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có quyền kháng cáo, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Cát Tiên;
- Đương sự;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Trần Thị Thanh Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thanh Thúy

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Cát Tiên;
- Dương sự;
- UBND xã Đức Phổ;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Cát Tiên;
- Dương sự;
- UBND TT Cát Tiên;
- Lưu hồ sơ;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Thị Thanh Thúy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cát Tiên, ngày 21 tháng 9 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 9 năm 2017.

Tại phòng họp Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên.

Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm: 1/ Ông Nguyễn Văn Diện

2/ Bà Đào thị Lê

Tiến hành nghị án đối vụ án dân sự thụ lý số 59/2017/TLST – HNGĐ. Ngày 07 tháng 7 năm 2017. Về việc “ xin ly hôn”. Giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Chí Đông – Sinh năm 1993. (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn Trần Phú – Gia Viễn – Cát Tiên – Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Bà Trần Thị Thu Thảo – Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn 4 – Tiên Hoàng – Cát Tiên – Lâm Đồng.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1/ Quan hệ tranh chấp: “ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn”

2/ Về điều luật áp dụng: Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Điều Căn cứ Điều 28; 35; 147, 150 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chấp nhận đơn xin ly hôn của ông Nguyễn Chí Đông, cho ông Nguyễn Chí Đông ly hôn với bà Trần Thị Thu Thảo.

Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Bảo Ngọc, sinh ngày 16/3/2016 cho ông Nguyễn Chí Đông nuôi dưỡng.

Về án phí: Ông Nguyễn Chí Đông phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí HNGĐ – ST, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo

